|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**TRƯỜNG THPT TRẦN NGUYÊN HÃN****ĐỀ THI CHÍNH THỨC**(*Đề thi có 01 trang*) | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI VÒNG 1****LỚP 10 - NĂM HỌC 2020-2021****Môn: Địa lý***Thời gian bàm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên thí sinh:** ……………………………………. **Số báo danh:** ……………….……

**Câu 1. *(****2.0 điểm)*

a. Nêu các ngày mặt trời lên Thiên đỉnh ở: xích đạo và chí tuyến Bắc, chí tuyến Nam. Tại sao mặt trời lên thiên đỉnh chỉ xảy ra ở khu vực nội chí tuyến?

b. Tại sao quanh năm ở xích đạo và vào các ngày xuân phân, thu phân ở mọi địa điểm trên Trái Đất có thời gian ngày, đêm dài bằng nhau?

**Câu 2.** *(1.5 điểm)*

Vào lúc 19h ngày 15.2.2006 tại Hà Nội khai mạc SEAGAME 22. Hỏi lúc đó là mấy giờ, ngày bao nhiêu tại các địa điểm sau:

Xeun:120oĐ; Matxcơva: 300Đ; Lot Angiơ let: 1200T (Biết Hà Nội :1050Đ).

**Câu 3**.(2.0 *điểm)*

a. Trình bày hoạt động của gió mậu dịch.

b. Hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu ở nước ta?

**Câu 4**.*(2 điểm)* Hãy rút ra quy luật chung và sự phân bố các dòng biển.

**Câu 5***.(2.5 điểm)*

Cho bảng số liệu:

**DÂN SỐ TRUNG BÌNH PHÂN THEO GIỚI TÍNH CỦA NƯỚC TA**

 **GIAI ĐOẠN 2005 – 2019**

 *(Đơn vị: nghìn người)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **2005** | **2010** | **2015** | **2019** |
| Dân số nam  | 40521 | 42994 | 45224 | 47881 |
| Dân số nữ  | 41870 | 43954 | 46486 | 48328 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)*

a. Vẽ biểu đồ thể hiện dân số theo giới tính nước ta giai đoạn 2005-2019.

b. Nhận xét sự thay đổi tỉ số giới tính ở nước ta.

**------------------ Hết ------------------**

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên, Chữ kí của cán bộ coi thi:………………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | ***a. Nêu các ngày mặt trời lên Thiên đỉnh ở: xích đạo và chí tuyến Bắc, chí tuyến Nam. Tại sao mặt trời lên thiên đỉnh chỉ xảy ra ở khu vực nội chí tuyến?*** | ***1.0*** |
| Tại xích đạo : 21/3 và 23/9; tại chí tuyến bắc: 22/6; Tại chí tuyến nam: 22/12MTLTĐ chỉ xảy ra tròng KV NCT do:Trục trái đất nghiêng so với mặt phẳng quỹ đạo 1 góc 66 độ 33 phút, để tạo 1 góc 90 độ thì góc phụ là 23 độ 27 phút. Trong khi KV ngoại chí tuyến lớn hơn 23 độ 27 phút.  |  |
| ***b. Tại sao quanh năm ở xích đạo và vào các ngày xuân phân, thu phân ở mọi địa điểm trên Trái đất có thời gian ngày, đêm dài bằng nhau?*** | ***1.0*** |
| - Ở xích đạo, vòng S - T luôn giao nhau với trục TĐ ở tâm, chia đường xích đạo thành 2 phần bằng nhau, một phần được chiếu sáng và một phần khuất trong bóng tối, nên quanh năm đều có ngày và đêm dài bằng nhau.- Vào ngày thu phân và ngày xuân phân, MT lên thiên đỉnh ở xích đạo, vòng S-T trùng với mặt phẳng đi qua trục TĐ, tất cả mọi địa điểm trên TĐ có thời gian được chiếu sáng và thời gian khuất trong bóng tối bằng nhau nên độ dài ngày đêm bằng nhau. |  |
| **2** | 1. **Vào lúc 19h ngày 15.2.2006 tại Hà Nội khai mạc SEAGAME 22. Hỏi lúc đó là mấy giờ, ngày bao nhiêu tại các địa điểm sau:**

**Xeun:120oĐ; Matxcơva : 300Đ; Lot Angiơ let : 1200T (Biết Hà Nội :1050Đ)** | *1.5* |
| - Hà Nội thuộc múi giờ :(105 : 15)=7Xeun thuộc múi giờ : 120:15= 8Khoảng cách chênh lệch giữa Xeun và HN là 8 – 7 = 1 .- Vì giờ HN lúc đó là 19 giờ ngày 12.5.2006Giờ của Xeun 19 + 1 =20h ngày 12.5.2006 .- Matxcơva thuộc múi giờ : 30 : 15 = 2Kc chênh lệch từ HN đến Matxcơva :7 – 2 = 5 .Giờ của Matxcơva  19 - 5 =14h ngày 15.2.2006- Lot Angiơ let thuộc múi giờ : (360- 120) : 15 = 16Kc chênh lệch từ HN đến  Lot Angiơ let:16 – 7 = 9 .Giờ của Lot Angiơ let  19 + 9  =28h – 24h = 4h ngày 16.2.2006 | 0,50,50,5 |
| **3** | *a.* Trình bày hoạt động của gió mậu dịch | ***1.0*** |
| HS nêu được: Phạm vi, hướng gió, tính chất và thời gian. |  |
| 1. ***Hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu nước ta?***
 | ***1.0*** |
| - Dải hội tụ nhiệt đới ở nước ta được hình thành giữa gió mùa mùa hạ và Tín phong bán cầu Bắc.+Thời gian: Mùa hạ +Tác động: gây mưa lớn cho cả nước…+ Dải hội tụ lùi dần theo vĩ độ địa lí, làm cho đỉnh mưa lùi dần từ Bắc vào Nam. |  |
| **4** | ***Hãy rút ra quy luật chung và sự phân bố các dòng biển***  | ***2.0*** |
| **\* Khái niệm** : Nước ở đại dương chuyển động thành các dòng , tương tự dòng sông trong lục địa đó là hải lưu. ( Hoặc: Là dòng chảy trên biển đại dương. Khác nhau về nhiệt độ, độ mặn, tỉ trọng... nước biển)**\* Nguyên nhân** sinh ra : – do gió  - Sự khác nhau về nhiệt độ , độ mặn  Ví dụ : nước mặn đến nơi nước nhạt Nước nóng tới nơi nước lạnh**\* Mô tả về các dòng biển:**+ Các dòng nóng– Trong vùng nhiệt đới 2 bên xích đạo có những dòng hải lưu nóng chảy theo hướng T-Đ– Gặp lục địa các dòng biển nóng chuyển hướng về phía B ở BBC và phía N ở NBC nhưng lệch ít vì lực nhỏ– Đến vĩ độ 30 ảnh hưởng của lực cô– ri– ôlít mạnh dần nên lệch sang tay phải ở BBC và tay trái ở NBC+ Các dòng lạnh : – Xuất phát từ vòng cực về phía XĐ – BBC lệch tay phải so với nơi xuất phát  – NBC lệch tay trái so với nơi xuất phátVí dụ\* Quy luật của cácdòng biển ;+ Dòng nóng chảy từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao+ Dòng lạnh chảy từ vĩ độ cao lên vĩ độ thấp+ Các dòng biển đều bị ảnh hưởng của lực cô – ri – ôlít nhưng lực côriôlít tăng dần từ XĐ về 2 cực nên chỉ từ khoảng 30 độ trở nên lực mới tác động mạnh làm lệch hướng rõ các dòng biển .\* Phân bố :+ Các dòng biển đối xứng qua XĐ ở 2 bán cầu – không rõ nét+ Giữa 2 bờ lục địa thường có các dòng biển trái tính chất

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Bờ tây lục địa****( Bờ Đ đại dương )** | **Bờ Đ lục địa****( Bờ T đại dương )** |
| Vùng vĩ độ thấp (< 30độ ) | dòng lạnh | dòng nóng |
| Vùng vĩ độ cao (Ôn đới và cực ) | dòng nóng | dòng lạnh |

Các dòng hải lưu thường tạo thành vòng tròn: BBC thuận chiều kim đồng hồ, NBC ngược chiều kim đồng**\* Ảnh hưởng của dòng biển :**+ Ảnh hưởng tới nhiệt : – Nếu đi sát bờ – dòng nóng – nhiệt tăng – mưa nhiều  – dòng lạnh – nhiệt giảm – bốc hơi giảm và hơi nước khó bão hòa hình thành hoang mạc khô hạn – Nơi dòng nóng lạnh gặp hình thành ngư trường lớn. | 0,250,250,250,250,250,250,250,250,25 |
| **5** | **Cho bảng số liệu:** **DÂN SỐ TRUNG BÌNH PHÂN THEO GIỚI TÍNH CỦA NƯỚC TA** **GIAI ĐOẠN 2005 – 2019** ***(Đơn vị: nghìn người)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **2005** | **2010** | **2015** | **2019** |
| **Dân số nam**  | **40521** | **42994** | **45224** | **47881** |
| **Dân số nữ**  | **41870** | **43954** | **46486** | **48328** |

***(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)***1. **Vẽ biểu đồ thể hiện dân số theo giới tính nước ta giai đoạn 2005-2019**
2. **Nhận xét sự thay đổi tỉ số giới tính ở nước ta.**
 | ***3,0*** |
| 1. Biểu đồ cột kép (1.5 điểm)
2. Nhận xét (1.0 điểm)

- Số nam luôn thấp hơn số nữ -> tình trạng mất cân bằng giới tính. Dc- Tỉ số giới tính đang tiến tới sự cân bằng... Dc |  |